

Qua các phỏng vấn trực tiếp thông điệp chúng, chúng quý đức giáo đã biết, ngày 8 tháng 6 năm 2010 vừa qua, một tù nhân lương tâm là Linh mục Công giáo Nguyễn Văn Lý đã gửi “Đoàn kiện số 1” đến Tòa án Nhân quyền của Liên Hiệp Quốc có trụ sở ở Thụy Sĩ, đến kiện Nhà công quyền Cộng sản Việt Nam (NCQ CSVN) .



LM Nguyễn Văn Lý

Nội dung đoàn kiện gồm 3 phần chính:

- Một là tiến trình Linh mục Nguyễn Văn Lý bị NCQ CSVN giam cầm suốt 4 lần, tổng cộng 17 năm tù giam, 14 năm quỵn chẹn trong 7 lần. (Yếu tố cấu thành tội phạm).

- Hai là các văn kiện pháp luật và các sự kiện lịch sử làm căn cứ khởi kiện. (Luật pháp quốc tế và quốc nội qui kết).

- Ba là mục tiêu khởi kiện nhằm thành đạt mục đích gì. (Thẩm phán cấu).

Trước hết trong tiến trình bị bắt giam công 4 lần, Linh mục Nguyễn Văn Lý đã trình bày chi tiết các lần bị bắt, bị đày x tàn t và bị giam cầm tổng cộng 17 năm trong nhà tù khốc nghiệt của chế độ, đã đưa đến tác hại đến thân xác và tinh thần của nguyên cáo ra sao. Tất cả sự bắt b, giam cầm, đày x tàn t này của NCQ CSVN, trước sau chỉ vì nhệng hốt để ng du tranh ôn hòa của nguyên cáo Nguyễn Văn Lý, cho các Quyên T do, Dân ch, Nhân quyền phù hợp với qui định trong Luật pháp Quốc tế mà chính NCQ CSVN cũng đã ký kết và cam kết thi hành. Chính vì vậy mà nguyên cáo Linh mục Nguyễn Văn Lý, đã kiện bị cáo là NCQ CSVN trước C quan Tài phán Quốc tế, căn cứ trên các văn kiện pháp lý quốc tế và quốc nội có hiệu lực thi hành sau đây:

1/ Công ước Quốc tế về các Quyên Dân sự và Chính trị của Liên Hiệp Quốc ngày 16-12-1966, và NCQ CSVN đã xin tham gia ngày 24-9-1982.

- Điều 19, khoản 2: “Mọi người đều có quyền tự do phát biểu quan điểm; quyền này bao gồm quyền tự do tìm kiếm, tiếp nhận, và phổ biến mọi tin tức và ý kiến bằng mọi phương tiện truyền thông khác, không kể biên giới quốc gia.

- Điều 22, khoản 1: “Ai cũng có quyền tự do lập hội, kể cả quyền thành lập và gia nhập các hiệp hội đoàn thể báo chí quyền lợi của mình.”

2/ Tuyên ngôn Quốc tế Báo chí nhân Người Đu tranh cho Nhân quyền ngày 9 -12-1998;

- Điều 5: Qui định “Nhằm tăng tiến và báo chí quyền con người và các tự do căn bản, mọi người, cá nhân mình hay liên hiệp với những người khác, đều có quyền trên bình diện quốc gia hay quốc tế:

a) Hội hiệp và tự hiệp mọi cách thu hòa;

b) Thành lập những tổ chức, những hội đoàn hay những nhóm phi chính phủ, gia nhập và tham gia vào những tổ chức, những hội đoàn, những nhóm phi chính phủ.

- Điều 7: Mọi người, cá nhân mình hay liên hiệp với những người khác, đều có quyền để kiến nghị nguyên tắc mới và những ý kiến trong lĩnh vực nhân quyền, thảo luận với nhân quyền và làm tăng tiến sự hiểu biết về nhân quyền.

- Điều 8,1: Mọi người, cá nhân mình hay liên hiệp với những người khác và trên căn bản không phân biệt giới tính, đều có quyền tham gia vào chính quyền quốc gia và vào việc quốc gia lý việc công.

- Điều 8,2: Nhiệm vụ là quyền này bao hàm quyền, cá nhân mình hay liên hiệp với những người khác, để trình các cơ quan và các thẩm quyền quốc gia, cũng như các cơ quan lãnh vực công, những phê phán và những đề nghị nhằm cải thiện sự hành các cơ quan này và báo hiệu về

mọi mặt công tác cộng hòa có nguy cơ gây trở ngại hay ngăn cản sự thăng tiến, bạo lực và thối nát nhân quyền cùng các tội do căn bản.

- Điều 12,1: Mọi người, cá nhân mình hay liên hợp với những người khác đều có quyền tham gia các hoạt động hòa bình để được tranh chấp mọi vi phạm nhân quyền và các tội do căn bản.

3/ - Luật ký kết, tham gia và thực hiện các điều ước quốc tế do NCQ CSVN ban hành ngày 24-6-2005 và có hiệu lực thi hành ngày 1-1-2006. Trong luật quốc gia này, còn quy định rõ nguyên tắc hiệu lực luật quốc tế cao hơn luật quốc gia, rằng khi có điều ước nào trong Luật pháp cộng đồng thành viên Liên hiệp quốc khác với nội dung mâu thuẫn với Công ước Quốc tế, thì phải áp dụng Công ước Quốc tế là Văn bản pháp lý có giá trị ràng buộc cao hơn.

- 6,1: Trong trường hợp Văn bản Quy phạm Pháp luật trong Quốc gia và Điều ước Quốc tế mà Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có qui định khác nhau với cùng một vấn đề thì áp dụng qui định của Điều ước Quốc tế.

- 6,2: Việc ban hành Văn bản Quy phạm Pháp luật phải báo cáo không làm cản trở việc thi hành Điều ước Quốc tế mà Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có qui định khác với cùng một vấn đề.

Đúng thôi, để họ trả cho căn bản pháp lý khi kiện và nêu, nguyên cáo Nguyễn Văn Lý còn đưa ra những sự kiện thực tiễn lịch sử để so sánh hoạt động tranh đấu của nguyên cáo với hành động từng người và tính chất của một số nhân vật lịch sử thực tiễn và lịch sử Việt Nam, những người không bị Nhà cộng quyên đàn áp thôi bắt bớ, giam cầm và đày xé tàn tạ như NCQ CSVN đày xé với nguyên cáo và những Nhà đấu tranh cho Tự do, Dân chủ và Nhân quyền Việt Nam ngày nay.

Đó là trường hợp Karl Marx khi viết và công bố Tuyên Ngôn Đảng Cộng Sản và Luân Đôn Anh quốc, Nguyễn Ái Quốc và các Nhà ái quốc Việt Nam như C& Phan Chu Trinh, Luật sư Phan Văn Trường, Nguyễn An Ninh, Nguyễn Th& Truy& n, Hồ Chí Minh, v.v. đã viết sách, báo chống lại chế độ thực dân Pháp ngay tại thủ đô Paris, không hề bị bắt. Những người Việt làm báo chống Thực dân Pháp ngay tại Việt Nam như C& Huỳnh Thúc Kháng xuất bản báo “Tiếng Dân” ngay tại Huế năm 1927; Ông Nguyễn An Ninh xuất bản báo La cloche fêlée (Tiếng chuông rè, Tiếng chuông rên) ở Sài Gòn năm 1923 đều không bị Thực dân Pháp bắt vì dám làm báo

chợng lợ i Pháp. Nhợ t là thợ i đó, riêng tợ i Nam Kợ , Viợ t Nam , các đợ ng viên Cợ ng sợ n, nợ u đợ u tranh bợ t bợ o đợ ng, dù công khai, vợ n không bợ bợ t.

Đợ a trên căn bợ n pháp luợ t và thợ c tiợ n lợ ch sợ trên đây, nguyên cáo Linh mợ c Nguyễn Văn Lý đã đòi bợ cáo là NCQ CSVN phợ i trợ lợ i tợ t cợ nhợ ng gợ thuợ c sợ hợ u cá nhân mà Công an Cợ ng sợ n đã tợ ch thu nhợ ng lợ n khám xét trú sợ và bợ t cợ m tù nguyên cáo, bợ i thợợ ng mợ i thiợ t hợ i vợ t chợ t, sợ c khợ e, tinh thợ n đã gây ra cho nguyên cáo.v.v...

Nhợ n đợ nh nợ i dung Đợ n Kiện sợ 1 cợ a ngợợ i tù lợợ ng tâm Linh mợ c Nguyễn Văn Lý, ngợợ i ta thợ y đã nêu lên đợợ c nhợ ng yợ u tợ cợ u thành tợ i phợ m theo các đợ u khoợ n qui đợ nh cợ a các Côngợợ c Quợ c tợ đợợ c coi là Luợ t pháp Quợ c tợ và vi phợ m Luợ t Quợ c nợ i cợ a chính NCQ CSVN ban hành liên quan đợ n viợ c thi hành Luợ t pháp Quợ c tợ , khi bợ t bợ giam cợ m nguyên cáo Nguyễn Văn Lý chợ vì các hành vi đợ u tranh cho Tợ do, Dân chợ và Nhân quyợ n phù hợ p vợ i Luợ t pháp Quợ c tợ và Quợ c nợ i. Công luợ n quợ c dân Viợ t Nam ợ hợ i ngoợ i cũng nhợ trong nợợ c hy vợ ng rợ ng, nợ u Cợ quan Tài phán Quợ c tợ chợ p nhợ n đợ n kiện, tiợ n hành xét xợ , nguyên cáo Linh mợ c Nguyễn Văn Lý có nhiợ u yợ u tợ và cợ hợ i thợ ng kiện. Nhợ ng đợ thợ ng kiện, nguyên cáo Linh mợ c Nguyễn Văn Lý cợ n sợ trợ giúp thiợ n nguyợ n cợ a các Luợ t sợ Viợ t Nam tài giợ i thông thợ o Công pháp và Tợ pháp Quợ c tợ ợ hợ i ngoợ i cũng nhợ trong nợợ c. Quý vợ Luợ t sợ tài giợ i cợ a Viợ t Nam nghĩ sao ? Liợ u quý vợ có thợ qui tợ thành mợ t Tợ hợ p Luợ t sợ đợ nhiợ m cách miợ n phí cho nguyên cáo Linh mợ c Nguyễn Văn Lý trợợ c tòa án có thợ m quyợ n hay không ?

Tuy nhiên niợ m hy vợ ng Tòa án Nhân quyợ n cợ a Liên Hiợ p Quợ c có trợ sợ ợ Thợ y Sĩ thợ lý vợ này đã khó, nợ u vợợ t qua đợợ c, thì bợ n án nợ u đợợ c tuyên phợ t bợ cáo là NCQ CSVN cũng khó thi hành trên thợ c tợ , khi chính Tòa Án Quợ c tợ cũng chợ a có phợợ ng thợ c thi hành án hợ u hiợ u, trong bợ i cợ nh ĐCSVN vợ n đợ c quyợ n thợ ng trợ đợ c tài, đợ c tôn và đợ c quyợ n nhợ hiợ n nay. Tợ t nhiên, dù đợợ c xét hay không và có thợ ng kiện hay không thì đợ n kiện sợ 1 cợ a ngợợ i tù lợợ ng tâm Linh mợ c Nguyễn Văn Lý đã có tác đợ ng tợ c thợ i nhợ BỢ N CÁO TRỢ NG SỢ 01 mợ đợ u cho nhiợ u Bợ n cáo trợ ng khác sau này vợ tợ i ác cợ a nhà cợ m quyợ n Cợ ng sợ n hiợ n nay đợ i vợ i các nhà bợ t đợ ng chính kiện đã và đang đợ u tranh ôn hòa cho các Nhân quyợ n và Dân quyợ n căn bợ n cợ a mợ i tợ ng lợ p Nhân dân trong Nợợ c.@@@

Houston , ngày 21-6-2010

@@@ Chú thích cợ a Lm Nguyễn Văn Lý : Thợ c ra, tôi chợ c chợ n thợ ng kiện không cợ tợ chợ có Tòa án Nhân Quyợ n cợ a LHQ xợ thợ ng hay không. Vì hợ n nay, rợ t tợ c, chợ a có Tòa án

Nhân quy&#n c&#a LHQ, mà m&#i ch&# có các Tòa án Nhân quy&#n c&#a các T&# ch&# c và Tòa án T&# i ác Ch&# n tranh, ho&# c T&# i ác Ch&# ng Loài ng&# i (The International Criminal Court) và Tòa án Công lý c&#a LHQ (The International Court of Justice, ch&# a xét x&# các lo&# i t&# i vi ph&# m nhân quy&#n c&#a các Nhà n&# c). M&# c tiêu c&# t y&# u tôi nh&# m là B&# n Cáo tr&# ng s&# 1 này ch&# c ch&# n đ&# c đón nh&# n cách thuy&# t ph&# c gi&# a Công lu&# n QT r&# ng NCQ CSVN đã vi ph&# m Công pháp QT, còn tôi t&# i là ng&# i đã hành đ&# ng h&# p pháp, đã và đang có quy&# n lên án và k&# t án CSVN. Ph&# i c&# n hàng trăm, hàng ngàn ng&# i Dân VN ki&# n t&# ng nh&# th&# , đ&# LHQ nh&# n th&# c đ&# c tình tr&# ng b&# c thi&# t mà s&# m thi&# t t&# p lo&# i Tòa án xét x&# các t&# i vi ph&# m nhân quy&#n t&# ng t&# , đ&# u mà hi&# n nay Tòa án Công lý LHQ m&#i ch&# b&# t khuy&# n cáo, nh&# c nh&# các NCQ vi ph&# m, mà ch&# a th&# k&# t t&# i thành b&# n án ràng bu&# c pháp lý ch&# t ch&# đ&# c. Trong khi đó, các Tòa án Nhân quy&#n c&#a các T&# ch&# c Nhân quy&#n QT ho&# c c&#a các N&# c thì ch&# a th&# xét x&# m&# t NCQ đang t&# i ch&# c, dù NCQ t&# y đ&# c tài và tàn b&# o đ&# n đâu đi n&# a. Vì th&# , các lo&# i Tòa án này m&#i ch&# b&# t đ&# n ph&# ng lên án và k&# t án, ch&# a th&# có b&# n pháp ch&# tài nghiêm minh hi&# u qu&# . Tuy nhiên, các T&# ch&# c này có th&# khuy&# n cáo các Chính ph&# và các T&# ch&# c Phi chính ph&# ph&# i có nh&# ng hành đ&# ng ch&# tài thích h&# p. Ít ra, đây là đ&# u các Ch&# n sĩ Dân ch&# Hòa bình chúng tôi đang mong đ&# i.